

Bản án số: 641/2019/HC-PT  
Ngày: 13 - 9 - 2019  
V/v Khiếu kiện quyết định giải quyết  
khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Khởi

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Diệu Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; tiến hành mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 326/2019/TLPT-HC ngày 02 tháng 5 năm 2019, về việc “*Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2018/HC-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1926/2019/QĐXXPT-HC ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa:

*-Người khởi kiện:* Ông Bùi Văn K, sinh năm 1979(*có mặt*);

Địa chỉ: Khu phố Z, phường Phú T, thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận.

*- Người bị kiện:*

1/ Ủy ban nhân dân thành phố Phan T(*vắng mặt*);

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T(*vắng mặt*);

Địa chỉ: TP. Phan T, tỉnh Bình Thuận.

*- Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T:* Ông Trần Hoàng K1– Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T(*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

*- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân*

*thành phố Phan T: Ông Lương Hoàng Q – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Phan T(có mặt);*

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan T(vắng mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan T: Ông Nguyễn Hoàng Sơn L – Phó Giám đốc trung tâm (theo văn bản ủy quyền ngày 09/9/2019) (có mặt);*

2/ Ủy ban nhân dân xã Tiến L, thành phố Phan T(vắng mặt);

*Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã Tiến L, thành phố Phan T: Ông Hồ Thiện P – Công chức Địa chính – Xây dựng, thuộc UBND xã Tiến L (theo văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019) (có mặt);*

3/- Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật, Công đoàn Bình T(vắng mặt);

*Người đại diện theo uỷ quyền của Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật, Công đoàn Bình T: Ông Hoàng Đình H(có mặt);*

*- Người kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Trong đơn khởi kiện ngày 03/5/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Bùi Văn K, trình bày:***

Nguồn gốc diện tích 1.128m<sup>2</sup> đất của gia đình ông là do hộ gia đình bà Nguyễn Thị C khai hoang từ năm 1979, sau đó bà C cho con trai là ông Nguyễn Văn H1. Năm 2004 thì gia đình ông nhận chuyển nhượng đất của ông H1 và bà C. Sau khi nhận chuyển nhượng thì gia đình ông trực tiếp canh tác, sản xuất và xây nhà ở cho đến nay. Ủy ban nhân dân thành phố Phan T cho rằng diện tích đất 1.128m<sup>2</sup> mà gia đình ông đang canh tác, sản xuất là đất nghĩa địa do Ủy ban nhân dân xã quản lý là không có cơ sở, vì tại tờ bản đồ số 299, tờ số 56 không ghi rõ thửa nghĩa địa là thửa nào và diện tích bao nhiêu. Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T áp dụng các quy định hết hiệu lực kể từ ngày 01/7/2014 như Nghị định số 197/2004/NĐ-CP; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 là trái quy định pháp luật, trường hợp hộ gia đình ông phải được áp dụng theo luật đất đai mới hiện hành.

Vì vậy, ông yêu cầu hủy Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và yêu cầu bồi thường hoặc hỗ trợ về đất đối với 1.128m<sup>2</sup> đất của hộ gia đình ông Bùi Văn K .

***\* Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố Phan T, do ông Nguyễn Hoàng Khôi đại diện, trình bày:***

Đối với diện tích đất 1.128m<sup>2</sup> mà ông K khởi kiện thì Ủy ban nhân dân

thành phố Phan T không phê duyệt phương án bồi thường, vì đất này do Ủy ban nhân dân xã Tiến L xác định đất có nguồn gốc nghĩa địa, do Ủy ban xã Tiến Lợi quản lý. Các hộ dân tự lấn chiếm rồi bán lại cho hộ ông K.

Quá trình sử dụng trên đất, ông K có tác động xây dựng nhà, đã bị Ủy ban nhân dân xã Tiến L xử phạt vi phạm hành chính vào năm 2011, buộc phải khắc phục hậu quả.

Vì vậy, đất không đủ điều kiện bồi thường, nên Ủy ban nhân dân thành phố Phan T không đồng ý bồi thường về đất.

Mặt khác, chủ đầu tư đồng ý hỗ trợ cho ông K 20.000.000 đồng, hiện nay ông K đã tháo dỡ, giao mặt bằng.

Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T là đúng quy định pháp luật.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**- Trung Tâm phát triển quỹ đất thành phố Phan T do ông Nguyễn Văn C1, trình bày:**

Diện tích đất 1.128m<sup>2</sup> mà ông K khởi kiện không đủ điều kiện bồi thường vì đất này do Ủy ban nhân dân xã Tiến L xác định đất có nguồn gốc nghĩa địa, do Ủy ban xã Tiến L quản lý. Các hộ dân tự lấn chiếm rồi bán lại cho hộ ông K.

Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T là đúng trình tự, quy định của pháp luật.

**- Ý kiến của Ủy ban nhân dân xã Tiến L, do bà Nguyễn Thị H2 trình bày:**

Thông nhất như ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Phan T. Diện tích đất ông K khởi kiện thuộc đất nghĩa địa do Ủy ban xã quản lý. Các hộ dân tự ý bao chiếm rồi bán cho ông K, Ủy ban xã cũng không biết việc chuyển nhượng đất giữa các hộ dân với ông K.

Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 và Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T là đúng trình tự, quy định của pháp luật.

**- Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật, Công đoàn Bình T:**

Dựán Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật, Công đoàn Bình T có nằm trong diện tích đất của hộ ông Bùi Văn K, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

**\* Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2018/HC-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:**

1/- Áp dụng: Điều 32, khoản 1 Điều 158, điểm b khoản 2 Điều 193 Bộ luật

Tổ tụng hành chính; Điều 210, Điều 211 Luật đất đai năm 2013; Khoản 1 Điều 6 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; Khoản 4 Điều 3 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*2/-Tuyên xử:*

2.1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn K đối với yêu cầu huỷ Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T.

- Huỷ Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T.

- Huỷ Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T.

2.2/- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

\* Đến ngày 12/12/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 410/QĐ-VKS-HC cho rằng bản án sơ thẩm do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án chưa xem xét đánh giá hết chứng cứ, nên đề nghị cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm xét xử lại theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Những người tham gia tố tụng không tự thỏa thuận được với nhau về phương án giải quyết vụ án. Kiểm sát viên có quan điểm giữ nguyên quyết định kháng nghị và đề nghị chấp nhận kháng nghị, huỷ toàn bộ án sơ thẩm.

*Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ; ý kiến của những người tham gia tố tụng, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]- Về tố tụng: Ông Bùi Văn K khởi kiện yêu cầu huỷ các Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan T về việc phê duyệt kinh phí bồi thường thiệt hại cho ông Bùi Văn K và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Bùi Văn K.

[1.1]- Các quyết định trên là quyết định hành chính, nên Tòa án cấp sơ thẩm, thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo qui định của Luật tố tụng hành chính.

[1.2]- Như vậy đối tượng bị khởi kiện trong vụ án này là 2 người, bao gồm: Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T.

Thế nhưng bản án sơ thẩm chỉ đưa Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T là người bị kiện; không đưa Ủy ban nhân dân thành phố Phan T vào tham gia tố tụng là thiếu sót, có vi phạm về tố tụng như kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã nêu.

Tuy nhiên, vi phạm này chỉ về mặt hình thức, không làm thay đổi về bản chất của nội dung vụ việc, nên cần rút kinh nghiệm đối với bản án sơ thẩm là đủ.

[2]- Xét đối với phần diện tích đất 1.128 m<sup>2</sup> của ông Bùi Văn K bị thu hồi tại thửa số 18, tờ bản đồ 53, có nguồn gốc trước đó do ông Nguyễn Văn H1 bao chiếm đất nghĩa địa do Ủy ban nhân dân xã Tiến L quản lý.

[2.1]- Vì vậy, vào ngày 14/12/2005 khi ông Nguyễn Văn H1 xây nhà trên phần đất nghĩa địa này, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiến L xử phạt hành chính.

[2.2]- Do đó, việc ông Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Thị C lập giấy tay chuyển nhượng phần đất nghĩa địa nêu trên cho ông Bùi Văn K, đây là việc chuyển nhượng trái pháp luật, nên vào ngày 22/7/2008 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiến L tiến hành lập biên bản và ban hành Quyết định số 30/BB-XPHC đối với ông Bùi Văn K có hành vi chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đối với đất không được chuyển nhượng

[2.3]- Trong quá trình chiếm giữ, quản lý khi ông Bùi Văn K có hành vi cất nhà trên phần đất nghĩa địa này, cũng đã bị lập biên bản vào ngày 13/01/2011 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tiến L ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 23/QĐ-UBND ngày 20/01/2011 đối với ông Bùi Văn K do có hành vi bao chiếm xây nhà trên đất nghĩa địa.

[3]- Từ những căn trên, cho thấy khi Ủy ban nhân dân thành phố Phan T thu phần diện tích đất 1.128 m<sup>2</sup> của ông Bùi Văn K, mà không bồi thường giá trị quyền sử dụng cho ông Bùi Văn K là đúng pháp luật. Cho nên việc ông Bùi Văn K khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan T về việc phê duyệt kinh phí bồi thường thiệt hại cho ông Bùi Văn K và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) là không có căn cứ chấp nhận.

[4]- Cho nên, xét bản án sơ thẩm tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn K hủy các Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T là chưa phù hợp với quy định. Cấp phúc thẩm chấp nhận 01 phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận; sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn K như đã phân tích phần trên.

[5]- Về án phí: Do chấp nhận 01 phần kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm. Nên phần án phí hành chính sơ thẩm cũng phải sửa theo quy định.

- Buộc ông Bùi Văn K phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

- Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính năm 2016;

Chấp nhận một phần kháng nghị số 410/QĐ-VKS-HC ngày 12/12/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 45/2018/HC-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

*\* Tuyên xử:*

1/- Không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện ông Bùi Văn K về việc yêu cầu hủy các Quyết định số 2938/QĐ-UBND ngày 08/9/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan T và Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan T.

2/- Ông Bùi Văn K phải chịu 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm. Ông Bùi Văn K đã có nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) được thể hiện tại biên lai thu số 0022813 ngày 14/5/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận, sẽ được khấu trừ trong giai đoạn thi hành án.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, 20bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Quốc Khởi**

**CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**

**Trần Thị Thu Thủy**

**Đặng Quốc Khởi**